

Số: 40/TB-THCS TPT

Cử Chi, ngày 09 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
Về niêm yết công khai về Đội ngũ; Chất lượng; CSVC và Tài chính theo Quy
định của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
(6 tháng đầu năm 2024)

Hôm nay, hồi 9 giờ 00' ngày 09 tháng 9 năm 2024,
Tại Phòng Giáo viên Trường THCS Tân Phú Trung.
Chúng tôi gồm:

1. Bà Thân Lê Hồng Nhung, Hiệu trưởng.
2. Bà Võ Thị My Nương, Nhân viên Kế toán.
3. Bà Phạm Thị Định, Phó Hiệu trưởng.
4. Ông Võ Ngọc Lâm, Tổ trưởng Tổ Văn phòng.
5. Bà Phan Huỳnh Như Ngọc, Nhân viên Văn thư

Tiến hành niêm yết công khai Báo cáo thường niên (về đội ngũ, chất lượng, cơ sở vật chất theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Việc niêm yết được thực hiện từ ngày 09/9/2024 đến hết ngày 08/10/2024 công khai rộng rãi cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên toàn trường biết./.

CHỨNG KIẾN NIÊM YẾT CÔNG KHAI:

- Bà Phạm Thị Định
- Bà Võ Thị My Nương
- Ông Võ Ngọc Lâm
- Phan Huỳnh Như Ngọc



Thân Lê Hồng Nhung

Số: 402/BC-THCSTPT

Củ Chi, ngày 27 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm: 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có): Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục:

+ Trụ sở chính: Số 4, Đường 77, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM;

+ Cơ sở 2: Số 310, QL22, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM

+ Điện thoại: 028.37965226

+ Fax: 028.37965225

+ Địa chỉ thư điện tử: c2tanphutrungcuchi.tphcm@moet.edu.vn

+ Trang thông tin điện tử: <http://thcstanphutrung.hcm.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:

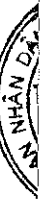
+ Sứ mạng:

- Giáo dục cho các thế hệ học sinh có chí tiến thủ, có đủ năng lực, phẩm chất và tri thức và kỹ năng để đáp ứng được yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0;

- Xây dựng Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung trở thành trường trọng điểm chất lượng cao của huyện Củ Chi, hướng đến xây dựng trường tiệm cận với các tiêu chuẩn của trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

+ Tầm nhìn:

- Phấn đấu đến năm 2030, Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung đứng nhất huyện cả về uy tín lẫn chất lượng; có cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại; có



100% Cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ (trong đó có 35% có trình độ Thạc sĩ).

- Đến năm 2030, Trường đạt cơ bản các tiêu chuẩn “trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế”

+ Mục tiêu: Vượt lên trên khó khăn, thầy và trò Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung quyết tâm phấn đấu xây dựng môi trường học tập lành mạnh, có kỷ cương, nề nếp; có chất lượng giáo dục cao; phấn đấu để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết khả năng của mình. Trong mọi điều kiện, quyết tâm phấn đấu xây dựng trường trọng điểm chất lượng, trường Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia; Xây dựng nhà trường thành trung tâm văn hoá chính trị của địa phương.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung đầu tiên mang tên Trường sơ học, sau đó lần lượt đổi tên thành Trường Tiểu học, Trường Tiểu học cộng đồng, Trường “Nông - Lâm - Súc”. Sau 30/4/1975 có tên là Trường Phổ thông cơ sở cấp 1, 2 Tân Phú Trung. Trường được công nhận và chính thức mang tên Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung theo Quyết định số 557/QĐ/UB ngày 26 tháng 08 năm 1981 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc công nhận mạng lưới trường lớp năm học 1981 - 1982.

Trường có 2 cơ sở với tổng diện tích là 18.560.8 m². Trường tọa lạc tại địa chỉ số 04, đường 77, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi và tại địa chỉ số 310, Quốc lộ 22, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi. Trường có 116 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (trong đó có 10 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt trên chuẩn và 5 giáo viên chưa đạt chuẩn). Trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2013 - 2018 và đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 giai đoạn 2015 - 2020.

Từ ngày thành lập đến nay với sự cố gắng nỗ lực của tập thể, Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung đã vinh dự đón nhận nhiều danh hiệu thi đua khen thưởng như sau: Tập thể Lao động tiên tiến liên tục từ năm học 2018 - 2019 đến nay; “Tập thể lao động xuất sắc” từ năm học 2019 - 2020 đến nay; Nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022; Cờ thi đua xuất sắc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023; Bằng khen của Thành ủy TP.HCM năm 2023; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2023;...

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

+ Họ và tên người đại diện pháp luật: Thân Lê Hồng Nhung.

+ Chức vụ: Hiệu trưởng.

+ Địa chỉ nơi làm việc: Số 4, Đ77, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM.

+ Số điện thoại: 0935158386.

+ Địa chỉ thư điện tử: thannhung141179@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập: Quyết định số 577/QĐ-UB ngày 26/8/1981 của UBND huyện Củ Chi về công nhận mạng lưới trường năm học 1981-1982.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: Quyết định 19657/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Củ Chi.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận

+ Hiệu trưởng: Quyết định số 7155/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của Chủ tịch UBND huyện Củ Chi về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường THCS Tân Phú Trung.

+ Phó Hiệu trưởng 1: Quyết định số 5983/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Củ Chi về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng trường THCS Tân Phú Trung đối với bà Lê Thị Phương Đài.

+ Phó Hiệu trưởng 2: Quyết định số 5329/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Củ Chi về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường THCS Tân Phú Trung đối với bà Phạm Thị Định.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

Các tổ chức hoạt động hằng năm của đơn vị đều được xây dựng Quy chế và thông qua Hội đồng trường trước khi ban hành hành Quyết định

+ Quyết định số 596/QĐ-THCS TPT 11/01/2023 về việc ban hành Quy chế hoạt động tại trường THCS Tân Phú Trung năm học 2023-2024;

+ Quyết định số 595/QĐ-HĐTr-THCS TPT 11/11/2023 của Hội đồng trường về ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường THCS Tân Phú Trung năm học 2023-2024.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo:



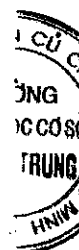
STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	CĐG
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	114		11	96	6	1	1	54	56	1				
I	Giáo viên Trong đó số giáo viên dạy môn:	108		8	95	5			54	53	1				
1	Toán	16		2	13	1			7	9					
2	Lý	8		1	7	0			5	3					
3	Hóa	5		1	4	0			3	2					
4	Văn	17		1	16	0			6	11					
5	Sử	8			8	0			4	3	1				
6	Địa	6			5	1			2	4					
7	Anh văn	13			11	2			6	7					
8	Sinh	9		2	7	0			6	3					
9	CN-KT	7			7	0			3	4					
10	Họa	3			3	0			2	1					
11	Thể dục	7			7	0			4	3					
12	Tin học	5		1	3	1			5	0					
13	GDCD	4			4	0			1	3					
II	Cán bộ quản lý	3		3	0	0				3					
1	Hiệu trưởng	1		1	0	0				1					
2	Phó hiệu trưởng	2		2	0	0				2					
III	Nhân viên	3	0	0	1	0	1	1							
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên thư viện														
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm														
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật														
8	Nhân viên công nghệ thông tin														
9	Nhân viên Bảo vệ	1						1							

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định: 111/111, tỷ lệ 100%

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 114/114, tỷ lệ 100%.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	57	5.95 m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	33	-
2	Phòng học bán kiên cố	24	-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	7	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		-
7	Bình quân lớp/phòng học	1.21/1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	45.25	-
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	18560.8	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	12233	
VI	Tổng diện tích các phòng	3636	
1	Diện tích phòng học (m ²)	2944	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	448	
3	Diện tích thư viện (m ²)	108	



4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	108	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	84	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	12	12/69
1.1	Khối lớp 6	3	3/20
1.2	Khối lớp 7	3	3/18
1.3	Khối lớp 8	3	3/13
1.4	Khối lớp 9	3	3/18
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	4	4/69
2.1	Khối lớp 6	1	1/20
2.2	Khối lớp 7	1	1/18
2.3	Khối lớp 8	1	1/13
2.4	Khối lớp 9	1	1/18
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	130	24.02 HS/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	3	
2	Cát xét	12	
3	Đầu Video/đầu đĩa	2	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	4	
5	Thiết bị khác...		
6			

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	3	
2	Cát xét	12	
3	Đầu Video/đầu đĩa	2	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	4	
5	Thiết bị khác...		
..			

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	K	K	K
XIII	Khu nội trú	K	K	K

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	5		9/9		0.25/0.26
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)		

XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

– Trường được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh công nhận đạt chất lượng giáo dục Cấp độ 1 theo Quyết định số 1178-243/QĐ-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2024.

– Hội đồng tự đánh giá của trường tiến hành rà soát, đánh giá những hạn chế và đề ra hướng giải quyết khắc phục trong năm học 2024 - 2025 nhằm cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường. Huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho Nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm					
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	2962 96.32%	917 98.81%	772 95.78%	543 93.46%	730 94.44%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	123 3.98%	11 1.19%	31 3.85%	38 6.54%	43 5.56%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	3 0.1%		3 0.37%		
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)					
II	Số học sinh chia theo học lực					
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	931 30.15%	286 30.82%	223 27.67%	173 29.78%	249 32.21%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	1275 41.29%	379 40.84%	334 41.44%	239 41.14%	323 41.79%

3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	797 25.81%	217 23.38%	226 28.04%	156 26.85%	198 25.61%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	3 0.1%				3 0.39%
5	Yếu-Kém/Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	82 2.66%	46 4.96%	23 2.85%	13 2.24%	0 0.00%
III Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	3003 97.25%	882 95%	783 97.2%	568 97.8%	770 99.6%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	931 30.15%	286 30.82%	223 27.67%	173 29.78%	249 32.21%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	1275 41.29%	379 40.84%	334 41.44%	239 41.14%	323 41.79%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	82 2.66%	46 4.96%	23 2.85%	13 2.24%	0 0.00%
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)					
4	Chuyển trường đến/đi	9/13	2/3	4/7	3/0	0/3
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	Trong NH 23-24: 30 Hè 22-23: 46 TC: 76	3 10 13	9 11 20	5 18 23	13 7 20
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi+Olympic	100				
1	Cấp huyện	81+19		5	7	81+7
2	Cấp tỉnh/thành phố	5+4	1	2		5+1
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế					



V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	782				
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	779				
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	249/779 31.96%				
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	329/779 42.23%				
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	201/779 25.81%				
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	1655/1433	509/419	442/364	300/281	404/369
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	93	40	17	13	23

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

(Báo cáo đính kèm)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có 6 đảng viên được đảng bộ xã công nhận “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; 2 đảng viên được Huyện ủy tặng Giấy khen “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm”; Đảng ủy xã Tân Phú Trung tặng giấy khen Chi bộ có thành tích xuất sắc, tiêu biểu và đóng góp tích cực trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Phú Trung lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025; Giấy khen Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023; Huyện ủy Củ Chi tặng Thư khen đánh giá cao và biểu dương cách làm sáng tạo mang lại kết quả tích cực trong xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh; Chi bộ và cá nhân đồng chí Bí thư được Chủ tịch UBND huyện Củ Chi khen thưởng về thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM giai đoạn 19/5/2021-19/5/2024; Chủ tịch UBND huyện Củ Chi khen thưởng vì đã có thành

tích thực hiện tốt nhiệm vụ “Xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh” trong giai đoạn 2020-2024.

- Công đoàn: “Công đoàn cơ sở xuất sắc trong phong trào Công nhân viên chức và hoạt động Công đoàn” năm học 2022-2023); tham gia và đạt 11 giải thưởng, giấy khen các cấp.

- Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc công tác đoàn và phong trào thiếu nhi năm học 2022-2023; được 27 giấy khen các cấp.

- Liên đội: Liên đội năm học 2023 - 2024: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt 57 giải thưởng, giấy khen các cấp.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Phan Lê Hồng Nhung

